

Số: 85 /2017/QĐST-HNGĐ

C, ngày 7 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 96/2017 TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn : Chị Lương Thị T, sinh 07/4/1972

Quê quán: Thôn P, xã C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú : Thôn S, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: anh Trần Văn C, sinh 04/4/1972

Nơi cư trú: Tổ 3, thị trấn C, huyện C, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Trần Văn C
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị T và anh Trần Văn C

Về con cái: Vợ chồng có hai con chung cháu Trần Thị H, sinh 27/10/1990 và cháu Trần Thị Ng, sinh 07/6/1995

Công nhận sự thoả thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung giữa chị T và anh C như sau: Các cháu đã thành niên và tự lập được ở với ai là tùy các cháu

Về tài sản : Vợ chồng tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về án phí : Áp dụng khoản 3, khoản 4 điều 147-BLTTDS, điểm a khoản 5 điều 27– Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án

Chị T, anh C mỗi người phải chịu 75.000đ án phí DSST. Chị T nhận nộp luôn phần án phí của anh C, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị đã nộp theo biên lai thu số AA/2014/0000599 ngày 02/8 /2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Như vậy chị T còn được nhận lại 150.000đ

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện C
- TAND tỉnh Thanh Hóa
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND thị trấn C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Thanh

